

Bản án số: 11/2020/HSST

Ngày: 05-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Khắc Nhu.

2. Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/HSST ngày 07/02/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 20/02/2020; đối với bị cáo:

LÊ P (Tên gọi khác: Q), Sinh năm 1989; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê H và bà Nguyễn Thị P ; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 07/02/2019, Lê P bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 200.000 đồng. Ngày 16/02/2019, Lê P bị Công an phường Đ, thành phố P xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi: trộm cắp tài sản, hình thức: phạt tiền, mức phạt: 1.500.000 đồng. Ngày 16/4/2019, Lê P bị Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, trong thời hạn 06 tháng, từ ngày 16/4/2019 đến 16/10/2019, về hành vi: trộm cắp tài sản của người khác. Nhân thân: Ngày 17/01/2014, Lê P bị Chủ tịch UBND xã T ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, trong thời hạn 06 tháng, từ ngày 17/01/2014 đến 17/7/2014, về hành vi: trộm cắp tài sản của người

khác. Ngày 11/6/2018, Lê P bị Công an xã T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0034819/QĐ-XPVPHC, về hành vi: dùng đá ném vào nhà người khác làm hư hỏng tài sản, hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc từ ngày 03/01/2020. Bị cáo có mặt.

- **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1966 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 09/10/2019, Lê P, sinh năm 1989 đến nhà di ruột là Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1966, trú cùng thôn D, xã T, thấy trong nhà không có ai, trên kệ xi măng gần phòng ngủ gian nhà sau có để 01 điện thoại di động, hiệu SamSungGalaxy A20, thì nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, Lê P lén lút vào lấy điện thoại di động trên rồi thoát ra ngoài. Lúc này, Nguyễn Thị Ánh H từ nhà sau lên nhà trước, phát hiện bị mất điện thoại di động và thấy Lê P ra đến cổng nên hỏi: “Đứa nào đó?” Lê P không trả lời mà bỏ chạy ra đường Quốc lộ 28, Nguyễn Thị Ánh H đuổi theo Lê P khoảng 30m nhưng không kịp nên quay về nói lại sự việc trên cho con ruột là Nguyễn Công T biết. Ngay sau đó, Nguyễn Công T điều khiển xe mô tô theo đường Quốc lộ 28 về hướng huyện A, tỉnh Lâm Đồng thì gặp Lê P đang đứng bên mép đường phải, Nguyễn Công T hỏi: “Mày có lấy điện thoại của mẹ tao thì trả lại, nếu mày lấy điện thoại của tao thì tao cho mày luôn?” nhưng Lê P không thừa nhận. Khi Nguyễn Công T yêu cầu kiểm tra trong người, thì Lê P nói: “Để em lấy trả lại cho”, Lê P đi xuống bụi cây dưới đường cách đó 15m, giả vờ lục tìm và lấy điện thoại trong người ra cất giấu, rồi quay lại nói: “Lấy đâu mà lấy hơ, không tin lục người đi”. Do đó, Nguyễn Công T kiểm tra trong người Lê P, thì không có điện thoại di động đã lấy trước đó. Khi Lê P bỏ đi, Nguyễn Công T dùng đèn pin tìm kiếm, thấy điện thoại di động của mẹ mình tại bụi cây mà Lê P cất giấu.

Bản kết luận định giá tài sản số: 75/2019/HĐĐGTT ngày 11/10/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận:

01 điện thoại di động, hiệu SamSungGalaxy A20, 32Gb, màu đỏ, mua vào tháng 8/2019.

Giá trị tại thời điểm định giá là 4.100.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại là 80%.

Thành tiền: 4.100.000 đồng x 80% = 3.280.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động, hiệu SamSung Galaxy A20, màn hình cảm ứng màu đỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho Nguyễn Thị Ánh H.

Về dân sự: Nguyễn Thị Ánh H không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSHTB-HS ngày 04/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố **Lê P** về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 .

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra. Xác định Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Lê P** từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và **bị hại** không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều khoản áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo **Lê P** khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 09/10/2019, Lê P lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động, hiệu SamSung Galaxy A20, trị giá 3.280.000 đồng của Nguyễn Thị Ánh H, tại thôn D, xã T. Hành vi của bị cáo đã đủ

yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo **Lê P** là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ bản chất tham lam nên Lê P tìm cách chiếm đoạt tài sản của người khác khi có điều kiện thuận lợi. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4]. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, có ông nội là Lê Đ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không có áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu: Đã nhiều lần bị Công an và chính quyền địa phương xử phạt hành chính về nhiều hành vi.

[5]. Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy mức hình phạt mà đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là hoàn toàn phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét, quyết định khi lượng hình.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng” lẽ ra bị cáo còn bị phạt tiền nhưng xét theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng : Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị

Ảnh H 01 điện thoại di động, hiệu SamSung Galaxy A20, màn hình cảm ứng màu đỏ, sau khi nhận lại tài sản, người bị hại không có yêu cầu gì nên Tòa không xem xét, giải quyết.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Ánh H không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không xem xét, giải quyết.

[9]. Về những vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quyền kháng cáo: Người có quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê P (tên gọi khác: Q) phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê P (tên gọi khác: Quậy) **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

2. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê P phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/3/2020).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Tâm